

Bản án số: **112/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 21/5/2021

V/v tranh chấp: “*Ly hôn*”

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

#### **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Ngọc Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Việt

2. Bà Đoàn Kim Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thành Thái - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2021/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2021, về việc tranh chấp: “*Ly hôn*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị Hậu Nh, sinh năm 1987

Hộ khẩu thường trú: ấp VT, xã VH, huyện AP, tỉnh AG

Nơi ở hiện nay: khóm ĐT, phường MT, thành phố LX, tỉnh AG (Có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: khóm TA, phường MT, thành phố LX, tỉnh AG (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Dương Thị Hậu Nh trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn Đ tự quen biết, tìm hiểu và đi đến hôn nhân vào năm 2017, ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MT, thành phố LX, tỉnh AG ngày 03/7/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc phát sinh mâu thuẫn do bất đồng

quan điểm sống, ông Đ thường xuyên cờ bạc, rượu chè, lười lao động và không chăm lo cho gia đình. Bà Nh đã khuyên ngăn nhưng ông Đ vẫn không thay đổi. Ông bà đã sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay

- Về hôn nhân: Ly hôn với ông Nguyễn Văn Đ

- Về con chung: 01 (một) con chung tên Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 14/10/2017. Sau khi ly hôn bà Nh đồng ý để con chung cho ông Đ nuôi dưỡng và bà tự nguyện cấp dưỡng theo khả năng nhưng bà Nh xin được thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đồng thời, ngày 25/3/2021 bà Nh có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt vì hiện đang đang đi làm ở xa, vì vậy theo giấy mời của tòa án bà khó xin nghỉ, cũng như việc đi lại khó khăn không thuận lợi, giữa ông bà không thể hòa giải hàn gắn.

*\* Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết đối với vụ án nên không có ý kiến trình bày*

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Dương Thị Hậu Nh có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa bà Dương Thị Hậu Nh với ông Nguyễn Văn Đ; Về con chung cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 14/10/2017 hiện con chung đang được ông Đ nuôi dưỡng ổn định nên sau khi ly hôn giao con chung cho ông Đ tiếp tục nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Về chi phí cấp dưỡng nuôi con chung do đương sự không có yêu cầu nên không xem xét. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của vị Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn bà Dương Thị Hậu Nh có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa vào ngày 25/3/2021, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của bà Nh là

phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[1.2] Ông Nguyễn Văn Đ mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng ông Đ vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Bà Dương Thị Hậu Nh khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Văn Đ đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

[3.1] Theo đơn khởi kiện, bản tự khai bà Dương Thị Hậu Nh có ý kiến trình bày bà và ông Nguyễn Văn Đ tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MT, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp giấy đăng ký kết hôn số 116, ngày 03/7/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông Đ thường xuyên cờ bạc, rượu chè, lười lao động và không chăm lo cho gia đình nên bà Nh và ông Đ đã sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay.

[3.2] Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù ông Nguyễn Văn Đ được tổng đạt các văn bản nhưng ông Đ không đến Tòa án cũng như không có ý kiến đối với việc bà Nh xin ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy, trong cuộc sống hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện bà Nh không đồng ý tiếp tục chung sống cùng với ông Đ, còn ông Đ không có ý kiến trình bày, hôn nhân giữa bà Nh với ông Đ không còn tồn tại trên thực tế từ cuối năm 2020 cho đến nay, giữa vợ chồng không còn thực hiện các quyền và nghĩa vụ với nhau, cũng như không có giải pháp nhằm hàn gắn, duy trì cuộc hôn nhân. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương Thị Hậu Nh và ông Nguyễn Văn Đ.

[4] Về con chung: Nguyên đơn bà Nh trình bày và cung cấp giấy khai sinh thể hiện giữa bà Nh và ông Nguyễn Văn Đ chung sống với nhau có 01 (một) con chung tên Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 14/10/2017. Hội đồng xét xử nhận thấy, cháu B chưa thành niên và đang được ông Đ chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp, bà Nh đồng ý để con chung cho ông Đ tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn không tranh chấp, cuộc sống của cháu B đã ổn định và phù hợp với thực tế tình trạng nuôi dưỡng con chung được Tòa án lập biên bản xác minh vào ngày 01/4/2021.

[4.1] Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu B cũng nhằm ổn định tâm sinh lý sau khi cha mẹ ly hôn nên chấp nhận giao con chung cho ông Đ tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp và có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Đối với việc cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, bà Nh không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định. Tuy nhiên, ông Đ vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu bà Nh cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Bà Nh trình bày không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng ông Đ vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Bà Nh phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Bởi các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 143; khoản 1 Điều 146; khoản 4 Điều 147; Điều 186; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 232; điểm a khoản 1 Điều 238; khoản 1 Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Hậu Nh đối với ông Nguyễn Văn Đ

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Dương Thị Hậu Nh với ông Nguyễn Văn Đ.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Sau khi ly hôn giao con chung cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 14/10/2017 cho ông Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Bà Dương Thị Hậu Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Đ không có yêu cầu

2.3. Ông Đ phải tạo điều kiện cho bà Nh trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng và nuôi con chung không cố định.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không Đ cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

4.1. Bà Dương Thị Hậu Nh phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009270 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 12/01/2021. Bà Nh đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4.2. Ông Nguyễn Văn Đ không phải nộp tiền án phí sơ thẩm.

\* Về quyền kháng cáo: Bà Dương Thị Hậu Nh và ông Nguyễn Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ; VP.

**Trịnh Ngọc Thúy**

